

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2025/HNGĐ - ST
Ngày 05 – 5 – 2025
V/v ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng và bà Nguyễn Thị Tú Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thảo – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 945/2024/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 12 năm 2024.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Hồ Thị L; sinh năm: 1986;

Nơi ĐKKHKT: 330 H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Địa chỉ liên hệ: 44/3/8 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

*** Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh S; sinh năm: 1981;

Nơi ĐKKHKT: 330 H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Địa chỉ liên hệ: A T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Các đương sự đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện, tại bản tự khai, nguyên đơn bà Hồ Thị L trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Thanh S kết hôn dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ngày 23/4/2007.

Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không quan tâm đến nhau, thường xuyên xích mích, cãi vã. Xét thấy, tình cảm vợ chồng là không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

Về con chung: Quá trình chung sống, tôi và ông Nguyễn Thanh S có 03 con chung là cháu: Nguyễn Thanh P, sinh ngày: 29/9/2008; cháu Nguyễn Hồ Gia L1; sinh ngày 25/10/2013; cháu Nguyễn Hồ Gia T, sinh ngày: 11/03/2019.

Tôi đề nghị Tòa án giao cả 03 con chung cho tôi được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tôi và ông Nguyễn Thanh S sống ly thân từ khoảng tháng 10/2024 đến nay, trong thời gian ly thân, các con chung đang sống với tôi. Hiện nay tôi đang là giáo viên dạy Yoga, thu nhập bình quân khoảng 30.000.000 đồng/tháng

- *Về tài sản chung và nợ chung* : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 25 tháng 4 năm 2025, bị đơn ông Nguyễn Thanh S trình bày:

Tôi và bà Hồ Thị L kết hôn dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ngày 23/4/2007.

Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không quan tâm đến nhau, thường xuyên xích mích, cãi vã. Xét thấy, tình cảm vợ chồng là không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được. Tôi và bà L đã ly thân từ tháng 06/2024 đến nay. Nay bà Hồ Thị L muốn ly hôn với tôi thì tôi đồng ý.

Về con chung: Quá trình chung sống, tôi và bà Hồ Thị L có 03 con chung là cháu: Nguyễn Thanh P, sinh ngày: 29/9/2008; cháu Nguyễn Hồ Gia L1; sinh ngày 25/10/2013; cháu Nguyễn Hồ Gia T, sinh ngày: 11/03/2019.

Tôi đồng ý giao cả 03 con chung cho mẹ là bà Hồ Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung và nợ chung : Trong quá trình chung sống, tôi và bà Hồ Thị L có một số tài sản chung và nợ chung, tuy nhiên chúng tôi tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến ngày xét xử vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đưa vụ án ra xét xử đúng hạn luật định, thủ tục mở phiên tòa đảm bảo.

- Về nội dung vụ án: Qua phân tích đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX:

Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Hồ Thị L

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

Về con chung: Giao 03 con chung là cháu: Nguyễn Thanh P, sinh ngày: 29/9/2008; cháu Nguyễn Hồ Gia L1; sinh ngày 25/10/2013; cháu Nguyễn Hồ Gia T, sinh ngày: 11/03/2019 cho mẹ là bà Hồ Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

+ Về án phí: Bà Hồ Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu

Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn ông Nguyễn Thanh S cư trú tại thành phố B nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột. Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 227, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để thụ lý, giải quyết xét xử vắng mặt các đương sự là đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị L và ông Nguyễn Thanh S xác lập quan hệ hôn nhân với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk ngày 23/4/2007 nên quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông S là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thị L và bị đơn ông Nguyễn Thanh S đều xác định: Sau khi kết hôn, thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng, vợ chồng không quan tâm đến nhau, thường xuyên xích mích, cãi vã. Bà L và ông S đã sống ly thân từ năm 2024 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay tình cảm giữa vợ chồng ông L, bà S không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, cả bà L và ông S đều yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Do đó, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Hồ Thị L, cho bà Hồ Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống, bà Hồ Thị L và ông Nguyễn Thanh S có 03 con, các đương sự thoả thuận được việc nuôi con, các cháu đồng ý do đó, HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao 03 chung là cháu: Nguyễn Thanh P, sinh ngày: 29/9/2008; cháu Nguyễn Hồ Gia L1; sinh ngày 25/10/2013; cháu Nguyễn Hồ Gia T, sinh ngày: 11/03/2019 cho bà Hồ Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Vì lợi ích của con và theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn bà Hồ Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông Nguyễn Thanh S không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 144, 147, 227, 228, 235, 238, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, Điều 55, các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị L

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị L được ly hôn với ông Nguyễn Thanh S

[2]. Về con chung: Giao 03 con chung là cháu Nguyễn Thanh P, sinh ngày: 29/9/2008; cháu Nguyễn Hồ Gia L1; sinh ngày 25/10/2013; cháu Nguyễn Hồ Gia T, sinh ngày: 11/03/2019 cho bà Hồ Thị L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

Vì lợi ích của con và theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không giải quyết.

5. Về án phí: Bà Hồ Thị L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2023/0012467 ngày 29/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

Ông Nguyễn Thanh S không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Đương sự;
- UBND xã Ea Tih, huyện Ea Kar;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Hương Giang